

Số: 338 /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 01 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án bảo tồn và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045” năm 2027

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 3217/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại văn bản số 1100/TTr-SNNMT ngày 20/9/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án bảo tồn và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045” năm 2027, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án bảo tồn và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 thành các nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện trong năm 2027; bảo đảm đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử, tri thức dân gian, bí quyết nghề và không gian văn hóa của các nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống; ưu tiên các nghề, làng nghề có giá trị văn hóa đặc sắc, có nguy cơ mai một, thất truyền.

- Phát triển nghề, làng nghề theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm; thúc đẩy đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm OCOP, mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Đẩy mạnh kết nối nghề, làng nghề với các hoạt động du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, du lịch nông thôn; xây dựng sản phẩm du lịch làng nghề có chất lượng, có khả năng trở thành sản phẩm đặc trưng của tỉnh, góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch và nâng cao giá trị của ngành nghề nông thôn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án; xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả đầu ra.

- Các nhiệm vụ phải có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các nghề, làng nghề truyền thống có giá trị văn hóa, có tiềm năng phát triển du lịch, có sản phẩm đặc trưng, có khả năng mở rộng thị trường và những làng nghề có nguy cơ mai một, thất truyền.

- Gắn bảo tồn với phát triển, phát triển kinh tế với bảo tồn văn hóa, phát triển làng nghề với bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững; không chạy theo số lượng công nhận làng nghề mà chú trọng hiệu quả hoạt động, khả năng duy trì và phát triển bền vững sau khi được công nhận.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của Đề án trong năm 2027, tạo chuyển biến bước đầu trong công tác bảo tồn, phục hồi và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống theo hướng bảo tồn giá trị văn hóa - phát triển kinh tế - bảo vệ môi trường - chuyển đổi số - gắn với du lịch; từng bước hình thành các mô hình làng nghề tiêu biểu, có sản phẩm đặc trưng, có thương hiệu, có khả năng tham gia chuỗi giá trị du lịch và thị trường trong nước, quốc tế; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế nông thôn bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2027

Các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2027 được xác định là năm triển khai nền tảng, tập trung rà soát, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, xây dựng mô hình điểm, hỗ trợ các làng nghề có tiềm năng và tạo cơ sở để thực hiện các mục tiêu của Đề án đến năm 2030:

- Rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của các làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh; cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý và xây dựng chính sách hỗ trợ.

- Phấn đấu công nhận mới từ 01-02 làng nghề, làng nghề truyền thống đủ điều kiện theo quy định; đồng thời rà soát, củng cố hồ sơ đối với các làng nghề có

nguy cơ không duy trì được tiêu chí và thực hiện các thủ tục thu hồi đối với trường hợp không còn đủ điều kiện theo quy định.

- Phân đầu có ít nhất 15 sản phẩm của làng nghề được đánh giá, phân hạng theo chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, truyền nghề cho khoảng 300 lượt lao động, nghệ nhân, chủ cơ sở sản xuất, hợp tác xã và cán bộ quản lý nhà nước về kỹ năng nghề, quản trị sản xuất, xây dựng thương hiệu, thương mại điện tử, chuyển đổi số, du lịch trải nghiệm, bảo vệ môi trường và an toàn lao động.

- Xây dựng 01 phần mềm quản lý dữ liệu điện tử phục vụ công tác quản lý làng nghề.

- Tổ chức 01 hội thi sáng tác mẫu mã sản phẩm làm quà phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Khảo sát, lựa chọn địa điểm; xác định mô hình hoạt động và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Trung tâm văn hóa sáng tạo làng nghề (nếu có).

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2027

1. Bảo tồn, phục hồi nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống

- Rà soát, thống kê, cập nhật thực trạng hoạt động của nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống; cập nhật số liệu về số lượng cơ sở, lao động, doanh thu, sản phẩm, thị trường, môi trường và tình hình thực hiện các tiêu chí công nhận.

- Hướng dẫn UBND các xã, phường rà soát, lập hồ sơ đề nghị công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống đối với các trường hợp đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định.

- Tổ chức thẩm định, xét công nhận, thu hồi nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động của các làng nghề sau khi được công nhận; kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ địa phương tháo gỡ khó khăn, duy trì các tiêu chí.

- Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống của tỉnh, từng bước hình thành hệ thống thông tin phục vụ quản lý, quảng bá và kết nối du lịch.

2. Tập huấn, tuyên truyền và phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp tập huấn, học tập kinh nghiệm cho lao động, chủ cơ sở sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp và cán bộ quản lý nhà nước về kỹ năng nghề, quản trị sản xuất, kinh doanh, marketing, thương mại điện tử, chuyển đổi số, du lịch và bảo vệ môi trường.

- Tổ chức các hội thảo, tọa đàm chuyên đề về các lĩnh vực nghề gốm, nghề gỗ, nghề thêu, nghề lụa nhằm trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu các mô hình sản

xuất hiệu quả, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sản xuất; qua đó hỗ trợ các làng nghề đang phát triển nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường và tăng cường liên kết với du lịch.

- Khuyến khích nghệ nhân, nghệ nhân ưu tú, thợ giỏi trực tiếp tham gia truyền nghề, đào tạo thế hệ kế cận.

- In ấn tờ rơi, sổ tay nghề, xây dựng các phóng sự, bài viết trên báo và đài truyền hình tỉnh và địa phương để tăng cường quảng bá cho các làng nghề.

- Rà soát, đề xuất công nhận, tôn vinh nghệ nhân có đóng góp trong bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề theo quy định.

3. Phát triển sản phẩm, thương hiệu và xúc tiến thương mại

- Tổ chức hội thi sáng tác mẫu mã sản phẩm làm quà phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn hỗ trợ các cơ sở sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp trong làng nghề nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì, nhãn mác, chỉ dẫn địa lý, tiêu chuẩn sản phẩm và các hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp.

- Hỗ trợ phát triển các sản phẩm làng nghề tham gia Chương trình OCOP; lựa chọn các sản phẩm có tiềm năng trở thành quà tặng du lịch đặc trưng của tỉnh.

- Tổ chức hoặc tham gia Festival, hội chợ, triển lãm, tuần lễ giới thiệu sản phẩm, hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trên cả nước như: Shopee, Lazada...

4. Phát triển du lịch gắn với làng nghề

- Khảo sát, lựa chọn các làng nghề có tiềm năng để xây dựng mô hình phát triển du lịch làng nghề; ưu tiên các làng nghề có giá trị văn hóa đặc sắc, sản phẩm có tính đặc trưng và khả năng kết nối với các khu, điểm du lịch.

- Xây dựng, hoàn thiện một số sản phẩm du lịch trải nghiệm tại làng nghề sinh dược Gia Sinh, Làng nghề trồng hoa cây cảnh Vị Khê, làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân,... trong đó du khách được tham gia trực tiếp vào một số công đoạn của quy trình sản xuất. Giới thiệu các điểm trải nghiệm làng nghề phục vụ học sinh, sinh viên.

- Kết nối làng nghề với các tuyến, điểm du lịch văn hóa, sinh thái, tâm linh, nông nghiệp và cộng đồng của tỉnh; xây dựng các tuyến du lịch làng nghề kết nối danh thắng Tràng An - Bái Đính - Tam Cốc - Phát Diệm, từng bước hình thành các tuyến du lịch làng nghề có tính liên kết vùng.

- Khảo sát, lựa chọn địa điểm; xác định mô hình hoạt động và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Trung tâm văn hóa sáng tạo làng nghề - làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch

- Khuyến khích kết hợp sản phẩm làng nghề với ẩm thực, lễ hội, nghệ thuật dân gian, câu chuyện văn hóa và các giá trị di sản để hình thành sản phẩm du lịch có chiều sâu.

5. Ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

- Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu điện tử phục vụ công tác quản lý làng nghề: danh mục làng nghề, đội ngũ nghệ nhân, sản phẩm OCOP, doanh thu và các chỉ tiêu liên quan.

- Hỗ trợ đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ cho các cơ sở sản xuất trong làng nghề.

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất, quảng bá, bán hàng và kết nối thị trường.

6. Bảo vệ môi trường làng nghề

- Hướng dẫn cơ sở sản xuất áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng và giảm thiểu phát thải.

- Triển khai các mô hình thu gom, phân loại, xử lý chất thải phù hợp với đặc điểm từng nghề; ưu tiên các làng nghề có nguy cơ ô nhiễm cao.

- Gắn yêu cầu bảo vệ môi trường với xây dựng mô hình làng nghề kiểu mẫu và phát triển du lịch làng nghề.

IV. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Kế hoạch được triển khai thực hiện trong năm 2027.

2. Kinh phí thực hiện

- Nguồn chi thường xuyên, chi sự nghiệp kinh tế từ ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan; nguồn kinh phí khuyến công, xúc tiến thương mại, khoa học và công nghệ, du lịch, xây dựng nông thôn mới và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

- Nguồn huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện.
- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về quản lý nhà nước đối với nghề, làng nghề; rà soát, thống kê, cập nhật cơ sở dữ liệu; công nhận, thu hồi nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo quy định.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các xã, phường triển khai các nhiệm vụ bảo tồn, phục hồi nghề, làng nghề có nguy cơ mai một, thất truyền, đào tạo, truyền nghề; phát triển mô hình làng nghề kiểu mẫu; phát triển làng nghề gắn với du lịch.
- Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại, bảo vệ môi trường và phát triển du lịch làng nghề.
- Khảo sát, lựa chọn địa điểm; xác định mô hình hoạt động và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Trung tâm văn hóa sáng tạo làng nghề.
- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.
- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.
- Đẩy mạnh việc thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; tham mưu lồng ghép các nguồn vốn đầu tư thực hiện việc hỗ trợ, khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề theo đúng đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí phân bổ của các chương trình.

3. Sở Công Thương

- Triển khai các chương trình khuyến công, hỗ trợ các cơ sở sản xuất trong làng nghề đầu tư, đổi mới máy móc, thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Triển khai các đề án xúc tiến thương mại, hỗ trợ các cơ sở, hợp tác xã, doanh nghiệp làng nghề tham gia hội chợ, triển lãm, chương trình kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh.
- Phối hợp phát triển thị trường, quảng bá, giới thiệu sản phẩm làng nghề.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nội dung liên quan đến phát triển nghề nhân trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất đề xuất, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ bảo tồn bí quyết nghề, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và bảo hộ sở hữu trí tuệ.

- Phối hợp xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu điện tử phục vụ công tác quản lý về làng nghề (danh mục làng nghề, đội ngũ nghề nhân, sản phẩm OCOP, doanh thu và các chỉ tiêu liên quan).

5. Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn xây dựng, hoàn thiện các sản phẩm du lịch gắn với nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống.

- Hỗ trợ kết nối làng nghề với các khu, điểm du lịch, tuyến du lịch; tuyên truyền, quảng bá sản phẩm du lịch làng nghề trong các hoạt động xúc tiến du lịch. Kết nối tuyến du lịch làng nghề với danh thắng Tràng An - Bái Đính - Tam Cốc - Phát Diệm.

- Phối hợp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, lễ hội, phong tục, tập quán, tri thức dân gian và các giá trị di sản gắn với nghề, làng nghề.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục tuyên truyền, giáo dục học sinh về giá trị văn hóa, lịch sử của nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống; khai thác giá trị làng nghề trong các hoạt động giáo dục; tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, mô hình ngành nghề nông thôn phù hợp.

7. Sở Nội vụ

- Phối hợp hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan đến lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất làng nghề.

- Phối hợp đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề.

8. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

9. Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình

Phối hợp tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về bảo tồn, phát triển nghề, làng nghề; giới thiệu các mô hình tiêu biểu, nghề

nhân, sản phẩm đặc trưng và các hoạt động du lịch làng nghề trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. UBND các xã, phường

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tổ chức rà soát, thống kê và báo cáo tình hình hoạt động nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn.

- Quản lý hoạt động của làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống và báo cáo tình hình hoạt động sau khi được công nhận; rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét công nhận làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống.

- Bố trí, lồng ghép nguồn lực của địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045” năm 2027. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành;
 - UBND các xã, phường;
 - Lưu: VT, VP3.
- (để b/c)
- LNT_KH16

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng

PHỤ LỤC
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN “ĐỀ ÁN BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ,
LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH NINH BÌNH
GIAI ĐOẠN 2026-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045” NĂM 2027
(Kèm theo Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 01/10/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình)

TT	Nội dung, nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Bảo tồn, phục hồi nghề truyền thống, làng nghề truyền thống				
1	Rà soát, thống kê, cập nhật thực trạng hoạt động của nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ngành có liên quan	Báo cáo rà soát, thống kê; cơ sở dữ liệu được cập nhật	Thường xuyên
2	Hướng dẫn lập hồ sơ, tổ chức xét công nhận, thu hồi nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường	Hồ sơ đề nghị công nhận/thu hồi; Quyết định công nhận, thu hồi theo quy định	Thường xuyên
II	Tập huấn, tuyên truyền và phát triển nguồn nhân lực				
1	Tổ chức các buổi hội thảo, lớp tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm về phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành; UBND các xã, phường	300 lượt người tham gia tập huấn, hội thảo, học tập kinh nghiệm; tài liệu tập huấn; danh sách học viên	Thường xuyên
2	Tổ chức các hoạt động truyền thông, in ấn tờ rơi, sổ tay, bài viết, xây dựng ấn phẩm clip,...	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở GD&ĐT; UBND các xã, phường	Tờ rơi, sổ tay, bài viết, phóng sự/clip tuyên truyền, quảng bá	Thường xuyên
3	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền quảng bá sản phẩm du lịch làng nghề trong các sự kiện, chương trình xúc tiến, giới thiệu du lịch trong và ngoài nước	Sở Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình	Các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường	Các chương trình, tin/bài, phóng sự, nội dung truyền thông quảng bá sản phẩm du lịch làng nghề	Thường xuyên
4	Rà soát, đề xuất tôn vinh, công nhận nghề nhân	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	Hồ sơ đề nghị; Quyết định công nhận/tôn vinh nghề nhân theo quy định	Thường xuyên
III	Phát triển sản phẩm, thương hiệu và xúc tiến thương mại				
1	Tổ chức hội thi sáng tác mẫu mã sản phẩm làm quà phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường	Kế hoạch và hồ sơ tổ chức hội thi; các mẫu sản phẩm dự thi; Quyết định công nhận/trao giải	Năm 2027

TT	Nội dung, nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
2	Hỗ trợ các cơ sở sản xuất xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, hệ thống truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý, cho sản phẩm làng nghề.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường	Hồ sơ xây dựng/đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý; hệ thống/mã QR truy xuất nguồn gốc được xây dựng, áp dụng	Thường xuyên
3	Hỗ trợ phát triển các sản phẩm làng nghề tham gia Chương trình OCOP	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường	Quyết định công nhận cho 15 sản phẩm làng nghề	Năm 2027
4	Tổ chức, tham gia Festival, hội chợ, triển lãm, tuần lễ, hoạt động kết nối cung cầu và xúc tiến thương mại sản phẩm làng nghề	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường	Các gian hàng/sản phẩm tham gia; hồ sơ, tài liệu tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu	Thường xuyên
5	Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trên cả nước như: Shopee, lazada...	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương	UBND các xã, phường	Các gian hàng/sản phẩm tham gia; hồ sơ, tài liệu tham gia các gian hàng thương mại trên sàn điện tử	Thường xuyên
IV	Phát triển du lịch gắn với làng nghề				
1	Triển khai mô hình phát triển làng nghề gắn với du lịch trải nghiệm tại làng nghề sinh được Gia Sinh, Làng nghề trồng hoa cây cảnh Vị Khê, làng nghề đá mỹ nghệ Ninh Vân,...	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Sở Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao	Mô hình du lịch trải nghiệm làng nghề được xây dựng và đưa vào khai thác thử nghiệm; sản phẩm/kịch bản trải nghiệm	Năm 2027
2	Xây dựng các chương trình, tuyến, điểm du lịch kết nối với làng nghề	Sở Du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các xã, phường	Chương trình/tuyến/điểm du lịch có kết nối với làng nghề; phương án liên kết, khai thác	Thường xuyên
3	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tuyên truyền, giáo dục học sinh về giá trị văn hóa, lịch sử của nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống; khai thác giá trị làng nghề trong các hoạt động giáo dục; tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm tại các làng nghề, cơ sở sản xuất, mô hình ngành nghề nông thôn phù hợp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tham quan, trải nghiệm được tổ chức	Thường xuyên

TT	Nội dung, nhiệm vụ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Khảo sát, lựa chọn địa điểm; xác định mô hình hoạt động và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Trung tâm văn hóa sáng tạo làng nghề - làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ngành có liên quan	Báo cáo khảo sát; phương án lựa chọn địa điểm; hồ sơ và các thủ tục cần thiết để triển khai Trung tâm	Năm 2027
V	Ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường				
1	Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu điện tử phục vụ công tác quản lý làng nghề	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ	Phần mềm/cơ sở dữ liệu điện tử quản lý làng nghề	Năm 2027
2	Hỗ trợ máy móc, thiết bị để đổi mới công nghệ: Máy móc chế biến, sản xuất thân thiện môi trường, công nghệ xử lý bụi, nước thải cho các nghề chế tác đá, gỗ, dệt nhuộm,... của làng nghề	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan	Máy móc, thiết bị được hỗ trợ và đưa vào sử dụng	Năm 2027
3	Triển khai các mô hình thu gom, xử lý chất thải phù hợp tại làng nghề có nguy cơ ô nhiễm	UBND các xã, phường	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các sở, ngành có liên quan	Mô hình thu gom, phân loại, xử lý chất thải được triển khai	Thường xuyên